

KIÊN CƯỜNG GIỮ NHỊP

TÂM ĐIỂM THỊ TRƯỜNG

Triển vọng tích cực của ngành Chăn nuôi cuối năm 2025

Việc Bộ Nông nghiệp và Môi trường kiến nghị sửa đổi thuế VAT, thống nhất cách áp dụng cho nguyên liệu thức ăn, con giống và sản phẩm chăn nuôi sẽ giúp giảm bớt gánh nặng chi phí, tạo môi trường cạnh tranh công bằng hơn. Song song, nhu cầu ngày càng cao đối với thực phẩm sạch, có thể truy xuất nguồn gốc rõ ràng đang mở ra cơ hội lớn cho các doanh nghiệp quy mô. Giá heo được dự báo duy trì ở mức tốt do thiên tai và dịch bệnh làm nguồn cung sụt giảm, trong khi xu hướng hiện đại hóa chuồng trại, kiểm soát dịch bệnh và tối ưu chuỗi cung ứng sẽ là động lực thúc đẩy tăng trưởng bền vững. Tạo nền tảng thuận lợi cho ngành chăn nuôi mở rộng thị trường trong và ngoài nước.

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

Xu hướng VN-INDEX ngắn hạn

VN-Index tăng 5,78 điểm trong phiên 29/9 kết phiên ở mức 1.666,48 điểm. Thanh khoản giảm 3,23% so với phiên giao dịch ngày 26/09. Khối ngoại tiếp tục bán ròng gần 753,6 tỷ đồng trên HOSE.

Thị trường có khả năng dao động trong vùng 1.640-1.680 điểm trong phiên giao dịch ngày 30/09: Thị trường tiếp tục trải qua phiên giao dịch khá giằng co, chủ yếu nhờ lực kéo từ nhóm VIN, trong khi phần lớn thị trường khá trầm lắng. Độ rộng tiêu cực với sắc đỏ áp đảo, cho thấy trạng thái “xanh vỏ đỏ lòng”, thanh khoản vẫn chưa có sự cải thiện. Xu hướng của VN-Index chưa có gì thay đổi khi chỉ số vẫn dao động giằng co trong vùng 1.640-1.680 điểm, biên độ ngày càng thu hẹp. Thị trường vẫn chờ thông tin vĩ mô và KQKD quý III nên trạng thái trầm lắng khả năng còn duy trì trong tuần này.

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VNINDEX



CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ

DBC

Khuyến nghị: Mua

TP: 30.000 VND | UPSIDE: +9%

Chiến lược hành động

MUA: NĐT duy trì chiến lược tập trung hóa, với 50% nguồn vốn cho các cổ phiếu có tiềm năng tăng trưởng sắp tới và các cổ phiếu có dòng tiền mạnh đang vào, hạn chế mua đuổi.
BÁN: NĐT quan sát tín hiệu phục hồi của thị trường để cân nhắc hạ tỷ trọng cổ phiếu yếu, thiếu động lực tăng trưởng và chốt lời từng phần với các mã đã tạo được lợi nhuận.

Tổng quan thị trường

Table with market overview data including VN-Index, HNX-Index, and UPCoM performance metrics like closing price, volume, and percentage change.

Diễn biến TTCK Mỹ: Kết thúc phiên giao dịch ngày 29/9, chỉ số S&P 500 tăng 0,26% lên mức 6.661,21 điểm; Nasdaq Composite cộng thêm 0,48% lên 22.591,15 điểm. Trong khi đó, Dow Jones nhích 68,78 điểm, tương đương 0,15%, đạt 46.316,07 điểm.

Thế giới: Theo Financial Times, chính quyền Donald Trump đang thúc ép Ngân hàng Thế giới mở rộng cấp vốn cho các dự án nhiên liệu hóa thạch, đặc biệt là khai thác khí đốt mới. Động thái này đánh dấu sự đảo ngược chính sách năng lượng tái tạo của chính quyền Joe Biden, với khẩu hiệu “Khoan, cứ khoan đi”. Washington lập luận rằng khí đốt và nhiên liệu hóa thạch sẽ góp phần đáp ứng nhu cầu năng lượng, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế và xóa đói giảm nghèo ở các nước đang phát triển. Trong khi đó, Ngân hàng Thế giới từ năm 2019 đã ngừng tài trợ cho dầu khí mới và đặt mục tiêu dành 45% vốn hàng năm cho khí hậu từ 2023. Mỹ cũng vận động các ngân hàng phát triển khác giảm ưu tiên sáng kiến xanh và tăng cho vay các dự án khí đốt, với quan điểm “mọi loại năng lượng đều là năng lượng tốt”. Với vai trò cổ đông lớn, Mỹ tiếp tục có ảnh hưởng mạnh mẽ đến định hướng chính sách của Ngân hàng Thế giới.

Việt Nam: Bộ Nội vụ vừa trình Chính phủ dự thảo tăng lương tối thiểu 7,2% từ năm 2026, tương đương thêm khoảng 300.000 đồng/tháng. Đề xuất này dựa trên cơ sở kinh tế ổn định, GDP tăng trưởng và thị trường lao động phục hồi, nhằm bảo đảm đời sống người lao động trước áp lực lạm phát. Nếu không điều chỉnh, lương tối thiểu năm 2026 sẽ thấp hơn khoảng 6,6% so với mức sống tối thiểu, trong khi phương án tăng 7,2% giúp cao hơn mức sống tối thiểu dự kiến 0,6%. Tác động chi phí với doanh nghiệp ở mức kiểm soát, tăng khoảng 0,5-0,6%, riêng dệt may và da giày tăng 1,1-1,2%. Dự thảo cũng điều chỉnh phân vùng, với một số địa phương như Hải Phòng, Nghệ An, Khánh Hòa tăng vùng, trong khi một số xã khó khăn ở Quảng Ninh và Quảng Trị được giảm. Nếu được thông qua, doanh nghiệp phải cập nhật hợp đồng và thang bảng lương nhưng không được cắt giảm quyền lợi đã cam kết cao hơn. Lương tối thiểu tiếp tục là mức sàn để thỏa thuận, áp dụng cho mọi hình thức trả lương, sau khi quy đổi phải đảm bảo không thấp hơn quy định.

Tỷ giá USD/VND: Tỷ giá tự do hiện đang ở mức 26.421 vnd.

Vàng: Kết thúc phiên giao dịch ngày 29/9, giá vàng giao ngay tăng 1,9% lên 3.829,63 USD/oz, sau khi chạm mức kỷ lục 3.833,37 USD/oz trong đầu phiên. Giá vàng kỳ hạn cũng cộng thêm 1,2%, lên 3.855,2 USD/oz.

VCB: Vietcombank tiên phong đăng ký áp dụng đồng thời phương pháp tiêu chuẩn (SA) và phương pháp xếp hạng nội bộ (IRB) theo Thông tư 14/2025/TT-NHNN quy định về tỷ lệ an toàn vốn. Đây là bước đi cho thấy sự chủ động và sẵn sàng trong quản trị rủi ro cũng như định hướng tiệm cận các chuẩn mực quốc tế. Nếu Thông tư 41/2016 mở đường cho Basel II tại Việt Nam, thì Thông tư 14/2025 là nền tảng quan trọng để tiến tới Basel III. Việc này giúp ngân hàng phản ánh chính xác hơn rủi ro, chuẩn hóa dữ liệu, đồng thời nâng cao chất lượng quyết định kinh doanh. Tuy nhiên, các yêu cầu mới cũng tạo áp lực lớn về vốn, dữ liệu, chi phí và năng lực quản trị danh mục tín dụng. Điểm khác biệt là Vietcombank đã sớm chuẩn bị nền tảng dữ liệu, quy trình và chuyên môn vững chắc, với sự hỗ trợ từ các tư vấn hàng đầu.

REE: Ngày 28/9, UBND tỉnh Vĩnh Long phối hợp cùng REE và Tập đoàn Trường Thành Việt Nam khởi động 4 dự án điện gió với tổng công suất 224 MW, vốn đầu tư hơn 11.284 tỷ đồng. Các dự án gồm VI-2 mở rộng, VI-3 giai đoạn 2, VI-5, VI-6 giai đoạn 2 và Đông Hải 3 (V3-3), dự kiến hoàn thành vào cuối năm 2026, cung cấp khoảng 718 triệu kWh điện/năm, tạo việc làm cho 500 lao động và đóng góp 115 tỷ đồng ngân sách. Vĩnh Long có lợi thế gió trung bình 7-8 m/s, đang quy hoạch 45 dự án năng lượng tái tạo với tổng công suất gần 3.900 MW. Hiện tỉnh sở hữu 5.414 MW công suất điện thương mại, đóng góp khoảng 30 tỷ kWh/năm cho lưới điện quốc gia, trong đó năng lượng tái tạo chiếm khoảng 5.000 tỷ đồng giá trị. Lãnh đạo địa phương cam kết hỗ trợ, còn các nhà đầu tư khẳng định tập trung nguồn lực, tuân thủ pháp luật, bảo đảm an toàn và tiến độ triển khai.

Chứng khoán thế giới

Thị trường	Điểm số	%Δ	YTD
SP500	6.661,21	0,26%	13,51%
DJIA	46.316,07	0,15%	9,26%
Nasdaq	22.591,15	0,48%	17,17%
Shanghai	3.862,53	0,90%	18,39%
Hang Seng	26.622,88	1,89%	35,67%

Thị trường hàng hóa

Chỉ số	Giá (USD)	%Δ	YTD
Vàng	3.829,63	1,37%	45,92%
Dầu WTI	63,44	-2,68%	-11,54%
Dầu Brent	67,08	-3,72%	-10,30%
Than	106,40	0,00%	-15,05%
Đồng	4,84	2,76%	21,47%
Quặng sắt	105,26	-0,17%	1,59%
Thép	425,84	0,67%	-4,78%

Thị trường ngoại tệ

Chỉ số	Giá (USD)	%Δ	YTD
DXY	97,95	-0,20%	-10,38%
USD/JPY	148,62	-0,52%	-5,62%
USD/CNY	7,12	-0,30%	-3,01%
EUR/USD	1,1731	0,26%	14,29%
GBP/USD	1,3434	0,26%	8,52%

DBC
(HOSE)

Khuyến nghị	Mua
Giá hiện tại (29/09/2025)	27.800
Giá mục tiêu ngắn hạn	30.000
Tiềm năng tăng trưởng	9%-11%
Vùng mua	27.000-27.500
Ngưỡng cắt lỗ	<25.600

LUẬN ĐIỂM ĐẦU TƯ

Quý II/2025, Dabaco ghi nhận doanh thu thuần hơn 3.820 tỷ đồng, tăng 20% yoy. Trừ đi giá vốn, lợi nhuận gộp đạt hơn 825 tỷ đồng, tăng 91,7% yoy.

Mở rộng chăn nuôi quy mô lớn: Dabaco đang tăng tốc triển khai hàng loạt dự án chăn nuôi heo tại nhiều tỉnh, đặt mục tiêu đạt 60.000 heo nái vào cuối năm 2025 và 80.000 heo nái, 2 triệu heo thịt vào năm 2027. Các dự án lớn tại Thanh Hóa, Quảng Ninh, Lào Cai, Quảng Trị và Thái Nguyên sẽ giúp công ty gia tăng mạnh sản lượng, đảm bảo nguồn cung ổn định trong bối cảnh ngành chăn nuôi nhỏ lẻ gặp khó khăn. Với chi phí sản xuất chỉ 46.000-47.000 đồng/kg so với giá bán 55.000-56.000 đồng/kg, biên lợi nhuận của Dabaco được đánh giá rất tích cực.

Lợi thế tích hợp Feed-Farm-Food và nhà máy thức ăn mới: Với 8 nhà máy thức ăn chăn nuôi công suất 1,5 triệu tấn/năm, DBC là một trong những nhà sản xuất lớn nhất cả nước, đảm bảo nguồn cung thức ăn ổn định cho hệ thống chăn nuôi. Dự án nhà máy mới tại Hà Tĩnh, công suất 200.000 tấn/năm, dự kiến khánh thành năm 2026 sẽ củng cố thêm lợi thế này. Chuỗi khép kín Feed-Farm-Food giúp DBC giảm rủi ro biến động nguyên liệu, chủ động giá thành sản xuất. Việc gia tăng quy mô trong khâu đầu vào còn mở ra cơ hội xuất khẩu thức ăn chăn nuôi, gia tăng biên lợi nhuận.

Đột phá công nghệ vaccine, mở rộng thị trường: DBC là một trong số ít doanh nghiệp trên thế giới sản xuất thành công vaccine dịch tả heo châu Phi (ASF), với tỷ lệ bảo hộ đạt 98% và đã được sử dụng toàn bộ trong hệ thống, đồng thời mở rộng thử nghiệm tại Philippines và Thái Lan. Việc tự chủ công nghệ giúp giảm chi phí sản xuất, tạo nền tảng để DBC mở rộng sang thị trường quốc tế.

Đa dạng hóa nguồn thu: Ngoài mảng cốt lõi, DBC còn đầu tư bất động sản với các dự án như Khu đô thị Vạn An, KCN - đô thị Lạc Vệ và nhiều khu đô thị khác dự kiến hoàn thành giai đoạn 2026-2027. Đây sẽ là động lực tăng trưởng dài hạn. Bên cạnh đó, với triển vọng lợi nhuận tích cực (ước lãi quý III/2025 khoảng 300 tỷ đồng) và cam kết chi trả cổ tức bằng tiền mặt, Dabaco tiếp tục khẳng định vị thế doanh nghiệp đầu ngành chăn nuôi, đồng thời tạo niềm tin vững chắc cho nhà đầu tư.

Thông tin doanh nghiệp

Phân ngành ICB L2	Thực phẩm và đồ uống
Biến động giá 1Y	19.090-32.350
KLGDBQ 10D (CP)	5.975.920
Vốn hóa (tỷ đồng)	10.468,37
BVPS	19.686
P/E (lần)	6,60
P/B (lần)	1,38
EPS (VND)	4.123,58
SL CPLH (triệu CP)	384,87
Tỷ lệ free-float (%)	65,00
Tỷ lệ sở hữu NĐTNN (%)	4,16
ROA (%)	10,96
ROE (%)	22,29

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

DBC đang nỗ lực lấy lại các mốc MA ngắn hạn và dài hạn. Đồng thời các chỉ báo MFI, RSI đang tiến về vùng mua an toàn. Tuy nhiên, cần theo dõi sát sao diễn biến thị trường và dòng tiền để xác định thời điểm mua hợp lý nhất.



Chỉ báo kỹ thuật	Giá trị	Hành động
Xu hướng ngày	-	Tăng
Xu hướng tuần	-	Giảm
Xu hướng tháng	-	Tăng
RSI 14	46,73	Quan sát
MFI	55,40	Mua
MA10	27,76	Quan sát
MA20	28,10	Quan sát
MA50	28,91	Quan sát
MA100	27,82	Mua

DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ THEO DÕI

STT	Mã cổ phiếu	Vị thế	Vùng mua	Ngày mua	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Ngày bán	Giá bán	+ / -
Danh mục theo dõi										
1	DPR	Theo dõi	38,0-38,6			42.000	36.300			
2	VGC	Theo dõi	59,0-60,5			66.000	56.300			
3	VCB	Theo dõi	62,0-63,0			70.000	59.000			

DANH MỤC ĐANG NẮM GIỮ

STT	Mã cổ phiếu	Vị thế	Vùng mua	Ngày mua	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Ngày bán	Giá bán	+ / -
Danh mục cổ phiếu đang nắm giữ										
1	VRE	Nắm giữ	16,9-17,1	27/2/2025	16.900	30.000	16.100			77,5%
2	VHM	Nắm giữ	45-46,5	09/4/2025	45.600	100.000	43.500			123,5%
3	SHB	Nắm giữ	10,5-11,0	25/04/2025	10.700	20.000	9.800			57,0%
4	PDR	Nắm giữ	20,0-20,4	25/07/2025	20.250	23.000	19.000			18,0%
5	TCB	Nắm giữ	38,5-39,3	27/08/2025	38.950	45.000	36.800			-0,5%
6	DIG	Nắm giữ	23,3-23,7	09/9/2025	23.400	27.500	22.500			4,3%
7	MWG	Nắm giữ	74,0-76,0	10/09/2025	74.600	85.000	70.000			3,2%
8	POW	Nắm giữ	14,7-15,1	11/09/2025	14.700	17.000	14.000			0,3%
9	HHV	Nắm giữ	14,5-15,1	15/09/2025	15.300	18.000	13.500			9,5%
10	SZC	Nắm giữ	34,5-35,0	15/09/2025	34.700	38.500	32.000			-0,9%
11	CII	Nắm giữ	22,0-22,7	18/09/2025	22.100	27.000	21.000			21,3%
12	CEO	Nắm giữ	25,0-26,0	19/09/2025	24.000	30.000	25.000			9,2%
13	GEX	Nắm giữ	53,0-55,0	19/09/2025	54.800	65.000	51.000			1,1%
14	CTD	Nắm giữ	80,0-81,3	24/09/2025	81.100	88.000	76.000			-0,6%
15	GEG	Nắm giữ	16,0-16,3	25/09/2025	16.100	17.500	15.200			0,6%
16	ACB	Nắm giữ	25,5-26,0	25/09/2025	25.650	28.000	24.300			-0,2%

DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ THỰC HIỆN GẦN ĐÂY

STT	Mã cổ phiếu	Vị thế	Vùng mua	Ngày mua	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Ngày bán	Giá bán	+ / -
1	HPG	Chốt lời	26,2-26,8	28/08/2025	26.850	30.000	24900	05/09/25	29.850	11,2%
4	IDC	Cắt lỗ	43,0-45,0	21/08/2025	45.500	50.000	41.800	08/09/25	44.200	-2,9%
5	GEX	Cắt lỗ	54,0-56,0	29/08/2025	54.500	65.000	52.000	08/09/25	54.000	-0,9%
6	GMD	Chốt lời	57,0-57,9	05/8/2025	57.000	80.000	12.200	17/09/25	74.500	30,7%
7	MSN	Chốt lời	79,0-81,0	26/08/2025	79.000	90.000	75.000	17/09/25	86.800	9,9%
8	BID	Chốt lời	40,3-41,0	26/08/2025	40.600	46.000	36.500	17/09/25	42.350	4,3%
9	VCG	Chốt lời	25,2-26,5	03/9/2025	25.400	30.000	25.500	17/09/25	28.000	10,2%
10	NTP	Chốt lời	62,0-64,0	4/9/2025	63.300	72.000	59.000	17/09/25	66.800	5,5%
11	VRE	Chốt lời	29,5-30,0	15/08/2025	29.800	33.000	28.000	22/09/25	29.800	0,0%
12	CTG	Cắt lỗ	50,8-51,6	16/09/2025	52.100	55.000	48.500	22/09/25	50.800	-2,5%
13	ANV	Chốt lời	26,0-27,5	23/09/2025	26.300	31.000	26.000	26/09/25	28.200	7,2%
14	FPT	Cắt lỗ	98,0-100,0	03/9/2025	100.000	115.000	95.000	29/09/25	97.800	-2,2%
15	DPG	Chốt lời	42,5-44	12/09/2025	44.000	48.000	40.000	29/09/25	47.100	7,0%

Email: research@lpbs.com.vn

Website: [Công Ty Cổ Phần Chứng Khoán LPBank \(lpbs.com.vn\)](http://Công Ty Cổ Phần Chứng Khoán LPBank (lpbs.com.vn))

Mở tài khoản LPBS tại:



Miễn trừ trách nhiệm:

Các thông tin, số liệu thống kê tại báo cáo này được LPBS lập dựa trên nguồn thông tin chính thống và đáng tin cậy tại thời điểm LPBS phát hành báo cáo. Báo cáo được lập với mục đích cung cấp thông tin khái quát về thị trường, dự báo và cảnh báo được sử dụng làm thông tin tham khảo trong nội bộ LPBS và thông tin tham khảo cho nhà đầu tư.

Các ý kiến tại báo cáo được đưa ra sau khi đã được cẩn thận xem xét kỹ càng dựa trên những thông tin mà cá nhân chúng tôi đánh giá là tốt nhất tại thời điểm thu nhập được. Báo cáo này có giá trị tham khảo và không nên được giải như một lời đề nghị mua hay bán bất cứ chứng khoán nào. LPBS được miễn trừ trách nhiệm đối với thiệt hại hoặc sự kiện bị coi là thiệt hại do sử dụng nội dung trong báo cáo này.

Bản quyền báo cáo thuộc về LPBS, mọi hành vi trích dẫn, sao chép, sửa đổi, phát hành báo cáo là vi phạm bản quyền nếu chưa được sự đồng ý bằng văn bản của LPBS.